

Về động ngữ tiếng Việt

Nguyễn Lâm Trung*

*Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
Đường Phạm Văn Đồng, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 10 tháng 10 năm 2011

Tóm tắt. Cho đến nay, trong giới Việt ngữ học vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau khi bàn về vấn đề cấu trúc động ngữ. Trong bài viết này, chúng tôi nêu quan niệm của mình về việc nhận diện và phân xuất các thành phần cấu thành động ngữ, trên cơ sở đó xác lập mô hình cấu trúc động ngữ. Việc miêu tả cú pháp động ngữ được thực hiện dựa trên quan điểm ngữ pháp ngữ nghĩa.

Từ khóa: động ngữ, động từ tình thái, động từ hành thái, phụ tố, bổ tố, tham tố.

1. Khái quát về động ngữ

Động ngữ là cụm từ tự do có quan hệ chính phụ và có động từ làm thành tố trung tâm. Ở dạng đầy đủ, động ngữ gồm ba phần: phần trung tâm, phần phụ trước và phần phụ sau. Tuy nhiên, không phải lúc nào động ngữ cũng phải có đầy đủ cả ba thành phần trên.

Khác với danh ngữ, việc xây dựng một sơ đồ động ngữ với đầy đủ các thành phần ở vị trí tương đối cố định là một việc không đơn giản, vì rằng động từ là một từ loại gồm rất nhiều tiểu loại khác nhau với những đòi hỏi về mặt cú pháp và từ vựng - ngữ nghĩa cũng rất khác nhau đối với các yếu tố bao xung quanh. Hơn nữa, số lượng thành tố phụ trong động ngữ cũng phong phú hơn nhiều so với danh ngữ. Cùng một thành tố phụ có thể khi thì đứng trước, khi thì đứng sau thành tố trung tâm động ngữ:

- Anh ấy **rời** sẽ hiểu. / - Anh ấy hiểu **lầm rời**.

- Ông già **thong thả** nói. / - Ông già nói **thong thả**.

Tuy vậy, thông thường các thành tố phụ cũng có các vị trí khá cố định ở trước hoặc sau thành tố trung tâm, đặc biệt là các phụ tố. Chẳng hạn, các phụ tố “nhau”, “nốt” ... không thể đứng trước thành tố trung tâm, còn các phụ tố “rất”, “cứ”, “đừng” ... không thể đứng sau thành tố trung tâm để bổ nghĩa cho động từ trung tâm.

Trong danh ngữ, các yếu tố thuộc thành phần phụ (trước và sau) được gọi là các định tố, có chức năng làm định ngữ của danh từ. Trong động ngữ, các yếu tố thành phần phụ (trước và sau) được chia làm hai loại, đó là các **phụ tố** - tham tố ngữ pháp của động từ, có chức năng tình thái hóa động từ, và các **bổ tố** - tham tố từ vựng - ngữ nghĩa của động từ, có chức năng làm bổ ngữ của động từ.

Giữa phần phụ trước và phần phụ sau của động ngữ, có những điều khác biệt nhau rất cơ bản sau:

- Phần phụ trước có số lượng rất hạn chế còn phần phụ sau có số lượng có thể nói là vô hạn.

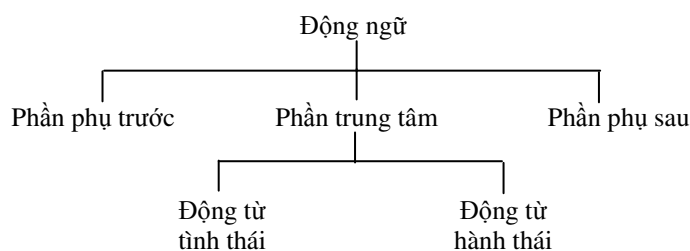
*ĐT: 84-903407183

E-mail: nmlly@yahoo.com

- Phần phụ trước bao gồm các phụ tố và bổ tố là các từ, còn trong thành phần phụ sau, các bổ tố có thể là một từ, một ngữ hay cả một cú phụ.

- Phần phụ trước không những có số lượng hạn chế mà còn có vị trí được xác định khá nghiêm ngặt, trong khi phần phụ sau có vị trí hoán đổi tự do hơn.

Xét về mặt chức năng, động ngữ có thể thực hiện các chức năng như chức năng của động từ (chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ, khởi ngữ ...).



Tùy thuộc vào sự có mặt của các tiểu loại động từ tình thái và động từ hành thái mà cách dùng của các phụ tố và bổ tố bao xung quanh phần trung tâm động ngữ cũng sẽ thay đổi. Cấu trúc kép của phần trung tâm động ngữ là một đặc điểm tồn tại ở đa phần các ngôn ngữ trên thế giới. Sự tồn tại song song của hai động từ, trong đó động từ đứng trước biểu đạt tình thái (modus) và động từ đứng sau biểu đạt hành thái (dictum) cho thấy không thể xác định rõ quan hệ chính phụ giữa hai động từ này, và vì vậy không thể coi động từ này thuộc phần phụ trước hay phần phụ sau của động từ kia. Cũng như đối với phần trung tâm danh ngữ, khi đã công nhận bản chất quan hệ trong các ngữ cú pháp (khác với ngữ cố định hay ngữ liên hợp) là quan hệ chính phụ thì với cụm trung tâm động từ tình thái - động từ hành thái không có quan hệ ràng buộc chính phụ, ta phải coi cả cụm động từ này là phần trung tâm của động ngữ. Tuy nhiên, phần trung tâm này không phải bao giờ cũng xuất hiện ở dạng đầy đủ. Cần lưu ý rằng khi đứng độc lập (không có mặt động từ hành thái đi sau) các động từ tình thái phải đi kèm bổ ngữ, và một số động từ tình thái như “toàn”, “quyết”, “hòng” không thể đứng độc lập một mình mà phải tồn tại nhờ cấu trúc kép của trung tâm

2. Phần trung tâm động ngữ

Phần trung tâm động ngữ do các động từ đảm nhiệm. Động từ ở phần trung tâm động ngữ có thể có cấu trúc đơn nhưng cũng có thể có cấu trúc kép, nghĩa là một tổ hợp gồm hai tiểu loại động từ: động từ *tình thái* và động từ *hành thái* và trong trường hợp này, xét về vị trí, các động từ tình thái bao giờ cũng đứng trước, các động từ hành thái bao giờ cũng đứng sau:

động ngữ, tức là phải đi kèm với động từ hành thái.

Khác với cấu trúc danh ngữ, ở đó cấu trúc kép của trung tâm là không phá vỡ được, cấu trúc trung tâm động ngữ hoàn toàn có thể chấp nhận các yếu tố xen vào giữa hai động từ này, đó là các phụ tố và bổ tố trước, bổ nghĩa cho động từ hành thái:

- Anh ấy vẫn định đi Huế. → - Anh ấy định **vẫn** đi Huế.

Cần lưu ý, phần trung tâm động ngữ có thể cùng một lúc có nhiều động từ kế tiếp nhau theo dạng liên hợp tạo thành chuỗi động từ, kể cả các động từ tình thái:

- Họ **đi vào xem** trình diễn thời trang.

- Họ **cần phải dám** đứng lên.

Đối với động từ hành thái, cần lưu ý các tiểu loại nhóm động từ, như động từ kép (đi học, đi làm, ngồi xem, ...), động từ khứ hồi (đi chợ về, về quê ra, chuyển gia đình vào ...), vị từ là thành ngữ (chỉ tay năm ngón, ăn trên ngồi trốc ...), hoặc các dạng láy (đi đi lại lại, đòi lấy đòi để ...).

Cũng như danh ngữ, chỉ có phần trung tâm động ngữ có quan hệ cú pháp với các yếu tố ở bên ngoài động ngữ, các thành phần phụ trước

và sau chỉ có mối quan hệ với phần trung tâm hoặc với nhau trong động ngữ.

- Chiếc ô tô này đã có thể chạy rất nhanh.

3. Phần phụ trước

Phần phụ trước bao gồm các *phụ tố trước* và các *bổ tố trước*. Các phụ tố trước và bổ tố trước chủ yếu là các từ, hiếm khi là các ngữ và không thể là các cú.

Các *phụ tố trước* do các trạng từ mang ý nghĩa ngữ pháp chủ đạo đảm nhiệm. Có thể chia thành các tiểu loại sau:

- ◆ Phụ tố khả tin: *hẳn, ít, rồi, thế nào, thế nào ...*
- ◆ Phụ tố so sánh: *đều, cũng, vẫn, cứ, hay, luôn, mãi, từng, chỉ ...*
- ◆ Phụ tố thời gian: *đang, sẽ, đã, còn, từng, chưa, sắp ...*

Phần phụ trước					Phần trung tâm
Phụ tố trước					
Phụ tố khả tin	Phụ tố so sánh	Phụ tố thời gian	Phụ tố mức độ	Phụ tố trạng thái	
Phụ tố cầu khiến					

Các *bổ tố trước* trong động ngữ do các trạng từ có ý nghĩa từ vựng là chủ đạo hoặc do một số trạng ngữ (của vị từ) chỉ nơi chốn xuất phát đảm nhiệm:

- Trạng từ là các từ tượng thanh: Họ **bô bô** nói chuyện.
- Trạng từ là từ miêu tả hình ảnh, cách thức: Lá vàng **lác đác** rơi.
- Trạng từ chỉ nơi xuất phát: Chúng nó ở **ở quê** lên.

Xét về vị trí, các bổ tố trên có thể giao đổi vị trí trước vị từ, tùy thuộc vào ý đồ biểu đạt của chủ thể:

- Gió **ào ào** từ biển thổi vào.
- Gió từ biển **ào ào** thổi vào.

- ◆ Phụ tố mức độ: *rất, khí, hơi, quá, cực ...*
- ◆ Phụ tố trạng thái tồn tại (bao gồm hai tiểu nhóm):
 - + Phụ tố khẳng định, phủ định: *có không, chẳng, chả, đâu, nào (có), mà, ừ, đếch, cóc ...*
 - + Phụ tố tần suất: *thường, hay, luôn, năng, ít, hiếm, toàn ...*
- ◆ Phụ tố cầu khiến: *hãy, đừng, chớ, phải, cần, nên ...*

Các phụ tố trước, một mặt được phân bổ khá nghiêm ngặt, mặt khác có khả năng kết hợp với nhau một cách khá phong phú, đa dạng, nhằm mục đích hiện thực hóa vị từ trung tâm. Một câu như sau, về nguyên tắc, có thể được chấp nhận trong giao tiếp:

- Bọn chúng **bất rồi cũng vẫn sẽ rất không** cảnh giác!

Xét về vị trí cụ thể, các phụ tố được sắp xếp theo một trật tự khá ổn định:

4. Phần phụ sau

Phần phụ sau bao gồm các yếu tố ngữ pháp được gọi là *phụ tố sau* và các yếu tố từ vựng-ngữ nghĩa được gọi là *bổ tố sau*. Các phụ tố sau là các từ, các ngữ, còn các bổ tố sau chủ yếu là các ngữ và các cú, ít khi là các từ.

4.1. Phụ tố sau

Phụ tố sau do các trạng từ mang ý nghĩa ngữ pháp chủ đạo đảm nhiệm. Có thể chia thành các tiểu loại sau:

- ◆ Phụ tố hướng (vật lý, tâm lý): *ra, vào, lên, xuống, đi, về, qua, lại, thẳng, lùi, đến ...*
- ◆ Phụ tố thời gian (ý nghĩa diễn tiến): *mãi, luôn, hoài, nữa, liền, ngay, dần, dần dần, từ từ, tức khắc, tức thì ...*

◆ Phụ tố mức độ: *quá, lắm, cực, hết sức, vô cùng, cực kỳ* ...

◆ Phụ tố tình thái: *được* (ý nghĩa tích cực), *mất, phải* (nghĩa tiêu cực), *rồi* (nghĩa khả năng), *đâu, đấy* (nghĩa nhấn mạnh) ...

◆ Phụ tố cách thức: *lấy, tự ... lấy* (nghĩa tự lực), *với cùng* (nghĩa cộng tác), *nhau, lẫn nhau* (nghĩa tương hỗ), *xong, rồi, nốt, hẳn* (nghĩa trạng thái) ...

◆ Phụ tố cầu khiến: *đã, đi, hãy, nào, thôi* ...

Cũng như các phụ tố trước, các phụ tố sau có số lượng khá hạn chế, về bản chất ngữ pháp là các trạng từ và về cơ bản các tiểu loại hay các từ trong cùng một tiểu loại đứng độc lập, ít kết hợp với nhau. Tuy nhiên cũng có những trường hợp chúng kết hợp trong quá trình hiện thực hóa vị từ trung tâm.

- Họ đi **thẳng ra** vườn.

- Họ đi **hoài qua** đây.

- Trốn **vào hẳn** đã!

- Ngồi **lại với nhau đi** nào!

Các phụ tố sau có thể đứng sát động từ trung tâm, những cũng có thể đứng cách khá xa, sau cả các bổ tố của động từ. Phụ tố cầu khiến thường đứng ở vị trí sau cùng.

- Ăn vội một bát cơm **đã**.

- Giải quyết rốt ráo những khúc mắc ấy **ngay đi**.

Các loại phụ tố sau, về bản chất ngữ pháp từ loại, đều là các trạng từ mang tính ngữ pháp chủ đạo. Tuy nhiên, loại phụ tố thời gian và mức độ lại gồm nhiều trạng từ mà nghĩa từ

vựng còn khá rõ ràng. Đây là hai trong những nhóm từ có tính chất chuyên tiếp giữa từ từ vựng và từ ngữ pháp (tức khác, tức thì, dần dần, từ từ, hết sức, vô cùng, cực kỳ ...).

4.2. Bổ tố sau

Có thể nói trong động ngữ, các bổ tố sau là thành phần đa dạng nhất, phong phú nhất và cũng là phức tạp nhất so với các thành phần khác của động ngữ. Các bổ tố sau được cấu tạo từ một từ, một ngữ hay một cú.

- Cấu tạo từ một từ: học **bài** (danh từ), thích **vẽ** (động từ), trông **đẹp** (tính từ) ...

- Cấu tạo từ một ngữ: học **văn và toán** (ngữ đẳng lập), thích **đi câu cá** (động ngữ), biết **đắm bài thơ** (danh ngữ), đi **thật nhanh vào** (trạng ngữ), ăn **bất thùng chi thình** (ngữ cố định) ...

- Cấu tạo từ một cú: nghe **cô giáo kể chuyện cổ tích**, cho phép **tất cả trở về nhà**, thông báo **họ sẽ đi du lịch**, ...

Xét về mặt chức năng cú pháp, sự có mặt của bổ tố sau phụ thuộc vào ngữ trị (những yêu cầu về cấu trúc - ngữ nghĩa) của các vị từ ở phần trung tâm động ngữ:

- Bổ tố đi sau động từ tình thái là các danh ngữ

- Bổ tố đi sau động từ tình thái là các cú

- Bổ tố chịu sự chế định của vị từ trung tâm (bổ tố bắt buộc)

- Bổ tố không chịu sự chế định trực tiếp của vị từ trung tâm (bổ tố tự do)

Bảng dưới đây biểu diễn mối quan hệ phụ thuộc của bổ tố sau đối với vị từ trung tâm:

Phần trung tâm		Phần phụ sau	
V tình thái	V hành thái	Phụ tố sau	Bổ tố sau
+	∅		Danh ngữ
			Cú
+ / ∅	+		Chế định (bổ tố bắt buộc)
			Phi chế định (bổ tố tự do)

Từ bảng trên, có thể có một số lưu ý sau:

◆ Phần lớn các động từ tình thái khi đứng độc lập chấp nhận bổ tố sau là danh ngữ. Tuy nhiên các động từ “có thể”, “không thể”, “nên”, “toan”, “định”, “dám”, “luôn”, “nỡ”, ... không chấp nhận bổ tố sau là danh ngữ. Ví dụ:

- Nhà trường **cần** những học sinh giỏi.

- * Nhà trường **có thể** những học sinh giỏi.

◆ Không phải tất cả các động từ tình thái đều chấp nhận các bổ tố sau là các cú. Chỉ có một số động từ chỉ sự cần thiết, ý muốn, nghĩa bị động, tiếp thu là chấp nhận loại bổ tố này. Mặt khác các động từ này thường đi cùng các kết từ chỉ mục đích và hệ quả (“cho”, “để cho”, “sao cho”, ...). Ví dụ:

- Hành động dũng cảm của những đội viên ấy **được** Bác Hồ khen ngợi.

- Nhà trường đã **phải để cho** cậu ấy nghỉ học.

◆ Các bổ tố bắt buộc bao gồm **bổ tố đơn** và **bổ tố kép**, các bổ tố này do các từ, các ngữ và đặc biệt là các cú đảm nhiệm. Các bổ tố đơn ngoài việc đi với các động từ hành động thông thường, còn có thể đi với các động từ tồn tại, động từ biến hóa và động từ quan hệ:

- **Viết** một lá thư

- **Lo** bữa ăn hàng ngày

- **Tin** các đồng đội của mình không phân bội

- **Hết** phương cứu chữa

- **Còn** vài người ở lại

- **Trở thành** đồng đội thân thiết

- **Đâm ra** diên loạn

- **Làm** Chủ tịch huyện

- (Giải pháp tức khắc) **là** di chuyển toàn bộ nhà dân

Các bổ tố kép có vị từ đòi hỏi không phải một đối tượng duy nhất làm bổ tố bên cạnh các bổ tố hoàn cảnh khác, mà yêu cầu thêm một bổ tố nữa đi kèm để thỏa mãn các yêu cầu về cú pháp - ngữ nghĩa của động ngữ. Có thể chia các bổ tố kép thành các tiểu loại sau:

◆ Bổ tố kép đi với **động từ chiếu định** (hướng định hoặc ly định)

Động từ hướng định:

- **Bán** nhà **cho người nghèo**

- **Gửi** quà **tới chiến sĩ hải đảo**

- **Đánh** quả bóng **sang sân người khác**

Động từ ly định:

- **Mượn** sách **thư viện**

- **Giành** chiến thắng **từ đội bạn**

- **Bóc lột** sức lực **người lao động**

◆ Bổ tố kép đi với **động từ tác định** (nội dung tác định, kết quả tác định, mục đích tác định)

Nêu nội dung tác định:

- **Mời** khách **nếm rượu**

- **Bảo** người nhà **làm cơm**

- **Cấm** chúng nó **trở về**

Nêu kết quả tác định:

- **Làm** chúng tôi **bối rối**

- **Khiến** cả lớp **lo lắng**

- **Cho** các anh **mở xưởng**

Nêu mục đích tác định:

- **Dọn** vườn **cho quang đãng**

- **Phun** sơn **để mờ kính**

- **Bơm** quả bóng **cho căng**

◆ Bổ tố kép đi với **động từ so sánh:**

- **Hơn** cả lớp **một cái đầu**

- **Kém** đội tuyển Việt Nam **2 điểm**

- **Thua** nhóm ấy **dăm bảy nội dung**

Các bổ tố tự do đi sau động từ hành thái không chịu sự chế định trực tiếp của vị từ trung tâm. Các bổ tố này là các trạng ngữ và về chức năng cú pháp - ngữ nghĩa là các bổ ngữ cảnh huống của vị từ trung tâm động ngữ. Sự có mặt của chúng giúp cho ngôn cảnh chính xác và phong phú hơn. Về cơ bản chúng có thể có mặt sau mọi tiểu loại động từ khác nhau. Có thể chia chúng thành các tiểu loại sau:

◆ Bổ tố thời gian: - **Làm** việc **ban đêm**

- Làm việc **từ tối hôm qua cho đến tận nửa đêm**

- Làm việc **ba ca một ngày**

◆ **Bổ tố không gian:** - Làm việc ở **Bộ**

Giáo dục - Đào tạo

- Trở về từ **Thủ đô Hà Nội**

- Chôn **vệ đường**

◆ **Bổ tố mục đích** - Hy sinh vì **Tổ quốc**

- Học tập để **nâng cao nhận thức**

- Nghỉ **đưỡng bệnh**

◆ **Bổ tố cách thức:** - Đấu tranh **cương quyết**

- (Bà lại) cười **bằng cái tiếng cười nằng nặc**

mỡ

- Xử lý **một cách thận trọng**

◆ **Bổ tố nguyên nhân:** - Thực phẩm còn **tươi vì được ướp đá**

- Tường nứt **do xây ẩu**

- (Cô ấy) được tuyển nhận vì **xinh xắn**

◆ **Bổ tố so sánh:** - Hành động **như những**

kẻ điên rồ

- Vỗ tay **như pháo nổ**

- Làm đom **giống các cô gái thành phố**

◆ **Bổ tố phương tiện:** - Chuyển hàng **bằng**

xe tải

- Giao tiếp **bằng tiếng nước ngoài**

- Sản xuất **với công nghệ cao**

◆ **Bổ tố mục đích:** - Tìm **cho ra lẽ**

- Rèn luyện **cho thông minh**

- Khỏe **để làm việc**

Chúng ta có sơ đồ bổ tố sau thuộc phân phụ sau của động ngữ:

Trung tâm	Phần phụ sau		
	Phụ tố sau	Bổ tố sau	
		Bổ tố chế định (bắt buộc)	
	Bổ tố đơn	đi với động từ hành động - Họ làm <i>bài tập</i>	Bổ tố phi chế định (tự do) Bổ tố thời gian - Làm việc <i>ban đêm</i> Bổ tố không gian - Ngồi <i>trên ghế</i> Bổ tố mục đích - Hy sinh vì <i>Tổ quốc</i>
		đi với động từ tôn tại - Thành phố có <i>một hồ nước lớn</i>	
		đi với động từ biến hóa - Nhiều người trở thành <i>anh hùng</i>	
		đi với động từ quan hệ - Ông ấy là <i>chủ tịch</i>	
	Bổ tố kép	đi với động từ chiếu định động từ hướng định - Cô ấy đưa <i>bao thuốc cho chồng</i> động từ ly định - Sinh viên mượn <i>sách thư viện</i>	Bổ tố cách thức - Đấu tranh <i>kiên quyết</i> Bổ tố nguyên nhân - Thực phẩm tươi <i>nhờ đá</i> Bổ tố so sánh - Vỗ tay <i>như pháo nổ</i> Bổ tố phương tiện - Chuyển hàng <i>bằng xe tải</i> Bổ tố mục đích - Tìm <i>cho ra lẽ</i>
		đi với động từ tác định nêu nội dung - Ông bảo <i>người nhà làm cơm</i> nêu kết quả - Cậu ta làm <i>cả lớp lo lắng</i> nêu mục đích - Mọi người dọn <i>vườn cho quang đãng</i>	
		đi với động từ so sánh so sánh hơn - Khoa hơn Học <i>một cái đầu</i> so sánh kém - Học kém Khoa <i>một cái đầu</i>	

Như vậy, trong quan niệm của chúng tôi, vấn đề quan trọng đầu tiên trong miêu tả cấu trúc của một ngữ cú pháp, mà đặc trưng là một ngữ có quan hệ chính-phụ, là xác định các yếu tố cấu thành của thành phần chính và các yếu tố thuộc thành phần phụ. Đối với động ngữ, chúng tôi cho rằng thành phần chính gồm các động từ tình thái và các động từ hành thái. Thành phần phụ trong động ngữ gồm hai loại là phụ tố (các yếu tố chủ yếu là các hình vị ngữ pháp hay nhóm hình vị ngữ pháp) và bổ tố (các yếu tố chủ yếu là các hình vị từ vựng, nhóm hình vị từ vựng hoặc là một cú), được phân bố trước và sau thành phần chính. Các bổ tố sau được cấu tạo lên với các yếu tố có tổ chức phức tạp nhất, nhưng cấu trúc cũng hoàn toàn ổn định và rõ nét, trong đó đối lập với bổ tố phi chế định là bổ tố chế định, ở đó cần lưu ý các động từ chiếu định và tác định trong thành phần bổ tố kép.

Nghiên cứu ngữ động từ trong tiếng Việt có một truyền thống lâu dài và đã có nhiều kết quả

thuyết phục. Tuy nhiên, vẫn còn những vấn đề cần được tiếp tục thảo luận và làm sáng tỏ. Bài viết này tuy đã cố gắng nhưng chắc không tránh khỏi những khiếm khuyết, mong nhận được ý kiến trao đổi từ các đồng nghiệp, các nhà nghiên cứu.

Tài liệu tham khảo

- [1] Diệp Quang Ban, *Ngữ pháp tiếng Việt* (tái bản lần thứ nhất), Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2008.
- [2] Nguyễn Tài Cẩn, *Ngữ pháp tiếng Việt* (in lần thứ tư), Nhà xuất bản ĐHQGHN, Hà Nội, 2008.
- [3] Hoàng Trọng Phiến, *Ngữ pháp tiếng Việt: Câu*, Nhà xuất bản ĐHQGHN, Hà Nội, 2008.
- [4] Nguyễn Kim Thân, *Cơ sở ngữ pháp tiếng Việt*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2008.
- [5] Nguyễn Minh Thuyết, Nguyễn Văn Hiệp, *Thành phần câu tiếng Việt*, Nhà xuất bản ĐHQGHN, Hà Nội, 1998.
- [6] Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn quốc gia, *Ngữ pháp tiếng Việt* (in lần thứ ba), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2002.

On verb phrase in Vietnamese

Nguyen Lan Trung

VNU University of Languages and International Studies,
Pham Van Dong street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

The issue of verb phrase structure has been discussed by Vietnamese linguists over the years. In this article, we wish to express our points of view on the recognition and division of components of the verb phrase, from which the model of the verb phrase structure can be established. The description of the verb phrase syntax is done from the semantic - grammatical perspective.

Key words: verb phrase, modal verb, adjunct, modifier, argument.